

There are no translations available.

Xếp hạng mới không phải là mục đích mà là một chất lượng đánh giá chất lượng học tập của ĐHQG Hà Nội. Đây là một cách nhìn nhận, so sánh chất lượng học tập của mình một cách khách quan, qua đó có các giải pháp cải thiện liên tục và phát triển bền vững.

Đó là khi ông đứng đầu PGS.TS Nguyễn Hoàng Hải - Phó Giám đốc ĐHQG Hà Nội với PV Dân trí

sau khi ĐHQGHN là một trong 02 cơ sở giáo dục đại học được Thời báo Giáo dục đại học (Times Higher Education, THE) xếp vào nhóm 1000 đại học hàng đầu thế giới.



Nhân đề phóng to như

Một phần khuôn viên của Trường ĐHKhoa học Tự nhiên - ĐHQG Hà Nội

Không phải trở ngại nào để nâng cấp công trình xếp hạng

Phóng viên: Chúc mừng Đại học Quốc gia Hà Nội đã vào top 1000. Bạn xếp hạng đại học thế giới của Times Higher Education. Ông đánh giá thế nào về các bằng xếp hạng và khả năng tham gia các bằng xếp hạng của các trường đại học tại Việt Nam hiện nay?

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: Hi n nay, trên th gi i có nhi u b ng x p h ng đ i h c, m i b ng có tiêu chí x p h ng khác nhau, trong đó các b ng x p h ng đ c bi t đ n nhi u nh t là:

THE University Rankings (thu c Times Higher Education, V ng qu c Anh), QS University Rankings (thu c Quacquarelli Symonds, V ng qu c Anh), Academic Ranking of World Universities (ARWU, ShanghaiRanking Consultancy, Trung Qu c), Webometrics (Cybermetrics Lab, Tây Ban Nha), US News (M), University Ranking by Academic Performance (URAP, Th Nhĩ K), U-Multirank (Châu Âu), uniRank... Các b ng x p h ng này có th đ c chia làm 2 nhóm ph thu c vào cách l y d li u đ x p h ng.

Nhóm th nh t là nhóm x p h ng t đ ng thông qua vi c thu th p các d li u có s n trên Internet và các c s d li u h c thu t nh Nature & Science, Web of Science, Scopus... Các b ng x p h ng ARWU, US News, Webometrics, uniRank... d a trên d li u v công b qu c t ho c tài nguyên online c a tr ng đ i h c (trên website c a tr ng đ i h c, trong các c s d li u tr c tuy n nh ISI, Scopus, Google Scholars...) đ đánh giá các tr ng đ i h c.

V i các qu c gia phát tri n, h i nh p qu c t r ng rãi, có h t ng công ngh thông tin t t thì ho t đ ng đào t o, nghi n c u, đóng góp cho doanh nghi p, c ng đ ng và xã h i c a các đ i h c đ c ph n ánh trên Internet đ y đ thì các tr ng đ i h c có l i th trong các b ng x p h ng này.

Nhóm th hai là các b ng x p h ng s đ ng nhi u ngu n d li u khác nhau không ch bao g m các lo i d li u trên m ng mà còn d a vào các d li u do các tr ng đ i h c cung c p và các ngu n d li u do các t ch c x p h ng tr c ti p kh o sát, thu th p đ c.

Các B ng x p h ng nh THE, QS, U-Multirank,... đánh giá các đ i h c theo cách nh v y. Các b ng x p h ng thu c nhóm th hai ch x p h ng khi tr ng đ i h c đăng kí x p h ng và g i d li u. Không ph i tr ng đ i h c nào đăng kí cũng đ c x p h ng mà ch các tr ng đ i h c có các tiêu chí x p h ng đ t tiêu chu n m i đ c x p h ng.

Thông qua h th ng kh o sát, các b ng x p h ng đánh giá uy tín c a tr ng đ i h c theo s th a nh n r ng rãi c a c ng đ ng (doanh nghi p, nhà khoa h c, các tr ng đ i h c đ i tác,...).

Với các trườ ng đ i h c Vi t Nam, trong b i c nh tính qu c t hoá ch a cao thì vi c tham gia các b ng x p h ng không ch s đ ng các d li u trên m ng mà s đ ng nhi u ngu n d li u nh THE, QS s phù h p h n, ph n ánh đúng h n trình đ và ch t l ng c a m t trườ ng đ i h c.



Nh n đ phóng to nh

PGS.TS Nguyễn Hoàng Hải, Phó Giám đốc ĐH Quốc gia Hà Nội

Mô hình ổ i h c truy n th ng, khép kín và ổãn ngành s khó x p h ng

Phóng viên: *V y ĐHQGHN đã làm gì đ đáp ng các tiêu chí có tính thách th c r t cao c a THE và đ t đ c thành tích xu t s c này?*

PGS.TS Nguyễn Hoàng Hải: G n đây, ĐHQGHN đã có m t top 1000 trong B ng x p h ng QS (2019 và 2020), duy trì v trí 124 trong b ng x p h ng các đ i h c châu Á c a QS (QS Asia University), t i p t c v trí s 1 Vi t Nam và v trí 1090 trong b ng x p h ng Webometrics th gi i.

Vi c đ c x p vào nhóm 801-1000 trườ ng đ i h c hàng đ u trong b ng x p h ng THE là m t đánh giá đúng nh ng n l c không ng ng ngh c a th y và trò ĐHQGHN. Đi u này kh ng đ nh ĐHQGHN là m t c s nghiên c u, đào t o và chuy n giao tri th c hàng đ u c a Vi t Nam.

So v i B ng x p h ng QS thì B ng x p h ng THE có m t s tiêu chí cao h n đ i v i các tr ng đ i h c Vi t Nam và ĐHQGHN. Đó là tiêu chí v thu nh p thông qua ho t đ ng đào t o, nghiên c u và chuy n giao tri th c; tiêu chí qu c t hóa trong nghiên c u và đào t o.

THE đ a ra b tiêu chí đ h ng đ n đánh giá và x p h ng các tr ng đ i h c có đ nh h ng nghiên c u, ho t đ ng v i mô hình t ch cao, g n k t ch t ch v i doanh nghi p, c ng đ ng và xã h i. Mô hình đ i h c truy n th ng, khép kín và đ n ngành th c s r t khó có th l t vào b ng x p h ng này.

ĐHQGHN có s m nh đào t o ngu n nhân l c ch t l ng cao, trình đ cao, b i d ng nhân tài; nghiên c u khoa h c, phát tri n công ngh và chuy n giao tri th c đa ngành, đa lĩnh v c; góp ph n xây d ng, phát tri n và b o v đ t n c; làm nòng c t và đ u tàu trong h th ng giáo d c đ i h c Vi t Nam.

X p h ng đ i h c không ph i là m c đích mà là m t ch s đánh giá ch t l ng ho t đ ng c a ĐHQGHN. ĐHQGHN đã đ t s m nh, t m nhìn và m c tiêu tr thành đ i h c nghiên c u đa ngành, đa lĩnh v c hàng đ u ở Vi t Nam và s m đ ng trong danh sách nh ng đ i h c hàng đ u th gi i.

Các ch s phát tri n đ c nghiên c u, xây d ng v i s tham kh o các tiêu chí x p h ng đ làm sao v a đ m b o s phát tri n b n v ng, hài hòa c a c h th ng, th c hi n t t s m nh đ t ra, v a t o đ c u th khi tham gia các b ng x p h ng đ i h c.

ĐHQGHN là c s giáo d c đ i h c đ u tiên xây d ng B tiêu chí Đ i h c nghiên c u đ áp đ ng t i các đ n v thành viên t năm 2013. S p t i, tr c đòi h i c a th c ti n phát tri n và b i c nh cách m ng công nghi p 4.0, ĐHQGHN chu n b ban hành B tiêu chí Đ i h c nghiên c u và đ i m i sáng t o đ thay th B tiêu chí đ i h c nghiên c u.

Có th th y, n l c c i ti n ch t l ng, c i ti n h th ng qu n tr c a ĐHQGHN đ c di n ra liên t c, không ng ng và đ m b o đáp ng các yêu c u c a th c ti n.

Đi u này cũng đem đ n nh ng l i th i n trong các kh o sát c a THE v uy tín đào t o, uy tín nghiên c u khoa h c c a tr ng đ i h c.



Nh n đ phóng to nh

X p h ng là m t c h i ố ốánh giá nhìn nh n l i mình

Phóng viên: *Đ c b t, đ có đ li u x p h ng, THE căn c vào c s đ li u khoa h c SCOPUS, các ngu n kh o sát đ c l p do h t th c hi n, và đ li u do các tr ng đ i h c cung c p. Ông cho b t, ĐHQGHN đã cung c p đ li u gì, có đ m b o y u t khách quan?*

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: B ng x p h ng THE yêu c u t t c các c s giáo d c đ i h c cung c p m t khung đ li u nh nhau, bao g m t ng s cán b , s gi ng viên và nghiên c u viên, t ng s ng i h c (bao g m s sinh viên, s h c viên cao h c và s nghiên c u sinh), các k t qu nghiên c u, chuy n giao tri th c...

Nh ng đ li u này đã đ c công b công khai, r ng rãi trên website và các s n ph m truy n thông c a ĐHQGHN và các đ n v thành viên, do đó đ c c ng đ ng, xã h i ti p c n r ng rãi cũng nh th c hi n giám sát.

Các ch s này cũng đ c THE công b trên trang profile c a ĐHQGHN đ t t i h th ng website c a THE. Nh v y, có th nói đ li u r t t ng minh và c th . Bên c nh đó, đ đ m b o tính khách quan trong x lý đ li u, THE cũng m i công ty ki m toán qu c t PricewaterhouseCoopers giám sát đ c l p và toàn di n quá trình x lý đ li u x p h ng.

Như trên đã nói, ĐHQGHN quan niệm việc xếp hạng là một công cụ để đánh giá, nhìn nhận, để i sánh chất lượng hoạt động của mình với một thị trường mới, qua đó có các giải pháp cải tiến liên tục và phát triển bền vững.

Như vậy, để đánh giá được đúng thực tế của mình, không gì quan trọng bằng việc cung cấp dữ liệu đúng, đầy, và khách quan. Điều này đã là triết lý phát triển của ĐHQGHN.

Ồi m y u nh t c aỒH Vi t Nam là t kình phí chuy n giao công ngh

Phóng viên: Trong khu vực Đông Nam Á, Thái Lan có 16 trường lọt vào top 1000, Malaysia có 13 trường, Indonesia có 6 trường, Singapore có 2 trường... So với các ĐH trên, theo ông điều mà y u n nh t c a các trường ĐH Vi t Nam là gì?

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: Trong khu vực, Singapore có hai đại học có thể xếp hạng cao hơn hơn các đại học còn lại đó là Đại học Quốc gia Singapore (thứ 25) và Đại học Công nghệ Nanyang (thứ 48).

Các quốc gia khác có nhiều đại học lọt vào bảng xếp hạng THE chỉ việc xếp hạng trung bình. So với các đại học này, ĐHQGHN có lĩnh vực hợp tác quốc tế mạnh ngang với các trường hàng đầu trong khu vực (ĐHQGHN đứng 47,4 điểm, ĐH Mahidol đứng 46,1 điểm, ĐH Chulalongkorn đứng 37,8 điểm), chủ yếu trích dẫn các bài báo khoa học gần với các đại học trong khu vực (ĐHQGHN đứng 38,8 điểm, ĐH Mahidol đứng 45,2 điểm; ĐH Malaya đứng 56,6 điểm, ĐH Chulalongkorn đứng 22,2 điểm).

Điều mà y u n nh t c a ĐHQGHN và của các đại học khác ở Vi t Nam là vấn đề về kinh phí đầu tư chuyển giao khoa học công nghệ cho doanh nghiệp.

Tiêu chí nghiên cứu của ĐHQGHN, Trường ĐH Bách khoa Hà Nội, và ĐHQG TpHCM lần lượt là đứng 9.1 điểm, 8.4 điểm, và 8.7 điểm. Trong khi đó các trường trong khu vực như ĐH Mahidol, Chulalongkorn, Malaya có lần lượt điểm nghiên cứu là 21, 21.7, và 30.5.

Có lẽ đây là điểm yếu lớn nhất mà hệ thống giáo dục đại học Việt Nam cần sớm khắc phục.

Ti p t c duy trì và nâng cao th h ng

Phóng viên: ĐH QGHN không lẽ vì c x p h ng làm m c đích c a cho các ho t đ ng c a mình, vì y chí n l c phát tri n c a ĐH QGHN trong th i gian t i là gì?

PGS.TS Nguy n Hoàng H i: Đúng. ĐHQGHN không lẽ vì c x p h ng làm m c đích c a cho các ho t đ ng c a mình. X p h ng là công c đ đ i sánh, đánh giá ch t l o ng và tìm nh ng điểm mạnh, điểm yếu c a tr o ng đ i h c m t s th i điểm c th .

Tuy nhiên, đ t ra v n đ duy trì và nâng cao th h ng s giúp tr o ng đ i h c có nh ng đ ng l c phát tri n t t, đ ng th i thu n l i trong truy n thông, không đ nh v th và uy tín c a ĐHQGHN.

Không ph i đ i đ n khi x p h ng m i nh n ra các điểm yếu trong ho t đ ng mà ĐHQGHN đã có k ho ch t lâu. Tuy nhiên vì nhi u lí do ch quan, khách quan mà vì c th c hi n ch a th c s đ c nh mong mu n.

Trong t o ng lai ĐHQGHN v n ti p t c phát huy các nghiên c u khoa h c c b n nh ng chú tr o ng y u t ch t l o ng c a công trình nghiên c u h n y u t s l o ng; khuy n khích các nhà khoa h c thu c lĩnh v c qu n lí, nhân văn tham gia công b qu c t ; phát huy s c m nh c a nghiên c u liên lĩnh v c; m r o ng h p tác qu c t .

Bên c nh đó ĐHQGHN ti p t c m các ch o ng trình đào t o g n v i các nghiên c u đáp o ng yêu c u c a xã h i; k t h p ch t ch gi a nghiên c u, đào t o v i các doanh nghi p theo h o ng đ a các ki n th c liên quan đ n công ngh thông tin, s hoá và kh i nghi p, sáng t o vào ch o ng trình đào t o.

V i s c g ng c a gi ng viên, sinh viên ĐHQGHN s ti p t c v n lên đ có th h ng cao h n n a.

Trân tr ng cám n ông!

H ng H nh